

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt

Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Tiêu chí đánh giá về giải pháp kỹ thuật

TT	Tiêu chí đánh giá	Mức độ đáp ứng	
1	Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ	Có cam kết thực hiện hoàn thành đầy đủ các nội dung công việc của gói thầu đúng tiến độ và chất lượng yêu cầu	Đạt
		Không có cam kết thực hiện đầy đủ các nội dung công việc của gói thầu. Hoặc cam kết không đáp ứng đúng tiến độ và chất lượng yêu cầu	Không đạt
2	Mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc	Nêu được phạm vi, nội dung công việc của gói thầu	Đạt
		Không nêu phạm vi, nội dung công việc của gói thầu Hoặc có nêu phạm vi, nội dung công việc của gói thầu nhưng nêu không đầy đủ	Không đạt
3	Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ	Phương án sửa chữa khả thi, phải bao gồm các nội dung: sửa chữa thiết bị, thay thế vật tư, thử nghiệm, kiểm định/ hiệu chuẩn (đối với các thiết bị yêu cầu), nghiệm thu bàn giao thiết bị sau sửa chữa. Biện pháp thi công khả thi, chi tiết cho từng thiết bị	Đạt
		Phương án sửa chữa không khả thi, không bao gồm đủ các nội dung: sửa chữa thiết bị, thay thế vật tư, thử nghiệm, kiểm định/ hiệu chuẩn (đối với các thiết bị yêu cầu), nghiệm thu bàn giao thiết bị	Không đạt

TT	Tiêu chí đánh giá	Mức độ đáp ứng	
		sau sửa chữa Hoặc biện pháp thi công không khả thi, không chi tiết cho từng thiết bị	
4	Mức độ đáp ứng nhân lực thực hiện	Có đầy đủ nhân lực để thực hiện việc sửa chữa, thay thế cho gói thầu đáp ứng theo yêu cầu của E-HSMT	Đạt
		Không bố trí đủ số lượng nhân lực Hoặc nhân lực thực hiện không đáp ứng yêu cầu.	Không đạt
5	Tiến độ thực hiện gói thầu đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	Có bảng tiến độ thực hiện gói thầu phù hợp, đáp ứng theo yêu cầu E-HSMT.	Đạt
		Không có bảng tiến độ thực hiện gói Hoặc có bảng tiến độ thực hiện gói thầu nhưng không đáp ứng theo yêu cầu E-HSMT.	Không đạt
6	Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động	Có phương án cũng như trang bị đầy đủ các biện pháp phòng chống cháy nổ, đảm bảo an toàn lao động, và phải cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm về an toàn lao động, phòng chống cháy nổ cho nhân sự, thiết bị và những người xung quanh và không làm ảnh hưởng đến sản xuất.	Đạt
		Không có phương án phòng chống cháy nổ hoặc không có đầy đủ các biện pháp phòng chống cháy nổ, đảm bảo an toàn lao động	Không đạt
		Hoặc có phương án cũng như trang bị đầy đủ các biện pháp phòng chống cháy nổ, đảm bảo an toàn lao động không khả thi, phù hợp với E-HSMT. Hoặc không có cam kết chịu trách nhiệm về an toàn lao động, phòng chống cháy nổ cho nhân sự, thiết bị và những người xung quanh hoặc có cam kết chịu trách nhiệm nhưng không đầy đủ	
7	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì (nếu có)	Có cam kết bảo hành miễn phí toàn bộ phần sửa chữa các thiết bị và hàng hóa do nhà thầu cung cấp kể từ ngày nghiệm thu bàn giao đưa công trình vào sử dụng: Bảo	Đạt

TT	Tiêu chí đánh giá	Mức độ đáp ứng	
		hành toàn bộ phần sửa chữa thiết bị và hàng hoá không ít hơn 12 tháng.	
		Không có cam kết bảo hành miễn phí toàn bộ phần sửa chữa các thiết bị và hàng hóa do nhà thầu cung cấp kể từ ngày nghiệm thu bàn giao đưa công trình vào sử dụng Hoặc cam kết bảo hành phần sửa chữa thiết bị và hàng hoá ít hơn 12 tháng.	Không đạt
8	Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP.	Nhà thầu không có hoặc có nhiều nhất 01 hợp đồng: bị đánh giá vi phạm về kết quả thực hiện hợp đồng tại “Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu” trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia (<i>áp dụng kết quả kể từ ngày đăng tải thông tin trong thời hạn 01 năm tính đến thời điểm đóng thầu</i>) hoặc bị đánh giá vi phạm chất lượng hàng hóa tương tự tại “Thông tin về chất lượng hàng hóa đã được sử dụng” trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia (<i>áp dụng kết quả kể từ ngày đăng tải thông tin trong thời hạn 01 năm tính đến thời điểm đóng thầu</i>)	Đạt
		Nhà thầu có từ 02 hợp đồng: bị đánh giá vi phạm về kết quả thực hiện hợp đồng tại “Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu” trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia (<i>áp dụng kết quả kể từ ngày đăng tải thông tin trong thời hạn 01 năm tính đến thời điểm đóng thầu</i>) và/hoặc bị đánh giá vi phạm chất lượng hàng hóa tương tự tại “Thông tin về chất lượng hàng hóa đã được sử dụng” trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia (<i>áp dụng kết quả kể từ ngày đăng tải thông tin trong thời hạn 01 năm tính đến thời điểm đóng thầu</i>)	Không đạt
9	Đặc tính, thông số kỹ thuật dịch vụ	Có bảng kê đầy đủ danh mục dịch vụ, trong đó đối với các danh mục dịch vụ là hàng hóa phải có đầy đủ đặc tính thông số	Đạt

TT	Tiêu chí đánh giá	Mức độ đáp ứng	
		kỹ thuật, ký mã hiệu, xuất xứ, năm sản xuất...đáp ứng theo yêu cầu của E-HSMT	
		<p>Không có bảng kê danh mục dịch vụ dự thầu hoặc có nhưng không đầy đủ tất cả các loại dịch vụ trong E-HSMT.</p> <p>Hoặc danh mục dịch vụ là hàng hóa không có đủ đặc tính thông số kỹ thuật, ký mã hiệu, xuất xứ.</p> <p>Hoặc danh mục dịch vụ là hàng hóa có đặc tính thông số kỹ thuật, ký mã hiệu, xuất xứ không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT tại chương V.</p>	Không đạt
	Kết luận	Các tiêu chí từ 1 đến 9 được xác định là Đạt	Đạt
		Các tiêu chí từ 1 đến 9 có tiêu chí được xác định là Không đạt	Không đạt